

Số: 09/2025/QĐST-DS.

Đan Phượng, ngày 07 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2025/TLST- DS ngày 25/3/2025 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: A, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Đàm Viết T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 1, xã Thượng M, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 1, xã Thượng M, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thanh T, ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T thống nhất thỏa thuận số tiền gốc ông Tâm, bà Thu còn nợ ông Tùng là: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Hai bên thống nhất thỏa thuận số tiền lãi ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T phải trả cho ông Trần Thanh T là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Tổng số tiền gốc và lãi ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T phải trả

cho ông Trần Thanh T số tiền là 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Thời hạn ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T trả toàn bộ khoản nợ 125.000.000 đồng cho ông Trần Thanh T là ngày 30/6/2025.

Trong trường hợp ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T vi phạm lộ trình trả nợ thì ông Trần Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án số tiền trên theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người có quyền lợi có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: ông Đàm Viết T và bà Nguyễn Thị Hoài T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại ông Trần Thanh T số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010607 ngày 25/3/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết